

**SỞ Y TẾ TỈNH BẾN TRE
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

Số: 1248 /TB-KSBT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 27 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v mời báo giá gói thầu: Mua sắm bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức, người lao động năm 2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật (Lần 2)

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bến Tre đang chuẩn bị đấu thầu gói thầu “Mua sắm bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức, người lao động năm 2025” của Trung tâm kiểm soát bệnh tật. Nay Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính mời các công ty có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia chào giá cho Trung tâm để xây dựng giá kế hoạch của gói thầu, cụ thể:

1. Nội dung gói thầu:

- Tên gói thầu: “Mua sắm bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức, người lao động năm 2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật”

- Số lượng mặt hàng: 02 mặt hàng (Đính kèm Danh mục)

2. Nội dung Yêu cầu báo giá:

- Bảng giấy bảng chào giá. Hiệu lực báo giá: tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá.

- Đính kèm Bản tự công bố sản phẩm và Bản tiêu chuẩn sản phẩm mới nhất và còn hiệu lực.

3. Địa điểm và thời gian nhận báo giá: Hồ sơ chào giá có ký tên đóng dấu và gửi về:

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bến Tre. Đ/c: Số 230 Nguyễn Văn Tư, Phường 7, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Số điện thoại: 02753.822353.

+ Thời gian nhận báo giá: Trước 09 giờ 00 phút ngày 02/06/2025

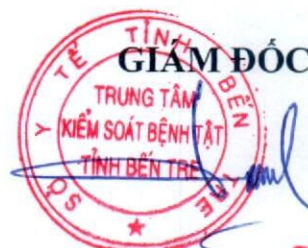
+ Người nhận: Trần Thị Thanh Hiền

+ Ngoài bì thư ghi rõ: Báo giá gói thầu “Mua sắm bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức, người lao động năm 2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật”.

Rất mong được sự hợp tác của công ty./.

Nơi nhận:

- Đăng tải trên web của cdc Bến Tre;
- Lưu VT, TMS.



Nguyễn Hữu Định



DANH MỤC

Gợi thầu: “Mua sắm bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức, người lao động năm 2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật”

(Đính kèm Thông báo Số 1248 /TB-KSBT ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật)

Số TT	Danh mục	Đơn vị tính/Quy cách	Thành phần		Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100g đối với sữa đặc; /100ml đối với sữa tươi				Số lượng
			Sữa	Đường	Năng lượng	Chất đạm	Chất béo	Cacbon Hydrat	
01	Sữa đặc có đường	Hộp thiếc 380g	≥ 44.2 %	≤ 47.5%	≥ 305 kcal	≥ 4.2g	≥ 10g	≥ 49.5g	2.337
02	Sữa tươi tiệt trùng ít đường	Hộp giấy 180ml	≥ 97%	≤ 2.8 %	≥ 64 kcal	≥ 2.7g	≥ 3g	≥ 6g	7.406